

Nam Trà My, ngày 15 tháng 05 năm 2023

**BÁO CÁO KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ
NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA**

I. Thông tin về nhiệm vụ:

1. Tên nhiệm vụ: **Nghiên cứu bảo tồn và xây dựng nguồn giống gốc cây sâm Ngọc Linh (*Panax vietnamensis* Ha et Grushv) tại huyện Nam Trà My, tỉnh Quảng Nam**

Mã số đề tài/dự án: NVQG-2017/20

Thuộc:

- Chương trình: Nhiệm vụ Quỹ gen cấp Quốc Gia

- Khác (ghi cụ thể):

2. Mục tiêu nhiệm vụ: Bảo tồn và xây dựng được nguồn giống gốc sâm Ngọc Linh tại huyện Nam Trà My, tỉnh Quảng Nam nhằm tạo nguồn giống chất lượng cao cung cấp cho sản xuất

3. Chủ nhiệm nhiệm vụ: Ks. Trịnh Minh Quý

4. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ: Trung tâm Kỹ thuật nông nghiệp huyện Nam Trà My

5. Tổng kinh phí thực hiện: 7.930,0 triệu đồng

- Trong đó, Kinh phí từ ngân sách SNKH: 7.930,0 triệu đồng.

- Kinh phí từ nguồn khác: 0 triệu đồng

6. Thời gian thực hiện theo Hợp đồng:

- Bắt đầu: tháng 10 năm 2017

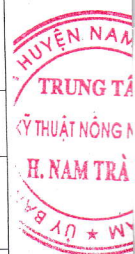
- Kết thúc: tháng 9 năm 2022

- Thời gian thực hiện theo văn bản điều chỉnh của cơ quan có thẩm quyền (nếu có): hết tháng 6 năm 2023

7. Danh sách thành viên thực hiện nhiệm vụ nêu trên gồm:

STT	Họ và tên	Chức danh khoa học, học vị	Đơn vị công tác
1	Trịnh Minh Quý	Kỹ sư	Trung tâm sâm Ngọc Linh (Nay là Trung tâm Kỹ thuật nông nghiệp huyện Nam Trà My)
2	Nguyễn Mạnh Tuấn	Kỹ sư	Trung tâm sâm Ngọc Linh (Nay là Trung tâm Kỹ thuật nông nghiệp huyện Nam Trà My)
3	Trịnh Minh Hải	Thạc sĩ	Phòng Nông nghiệp & PTNT huyện Nam Trà My

STT	Họ và tên	Chức danh khoa học, học vị	Đơn vị công tác
4	Lê Thị Thanh Hà	Kỹ sư	Trạm DVKTTHNN huyện (Nay là Trung tâm Kỹ thuật nông nghiệp huyện Nam Trà My)
5	Bùi Trọng Bình	Kỹ sư	Phòng Nông nghiệp & PTNT huyện Nam Trà My
6	Hồ Thị Hoa	Cử nhân	Trung tâm sâm Ngọc Linh (Nay là Trung tâm Kỹ thuật nông nghiệp huyện Nam Trà My)
7	Hồ Thị Huyền Trân	Thạc sĩ	Trung tâm sâm Ngọc Linh (Nay là Trung tâm Kỹ thuật nông nghiệp huyện Nam Trà My)
8	Đặng Thị Thanh Hà	Thạc sĩ	Viện Di truyền nông nghiệp
9	Khuất Hữu Trung	Phó giáo sư, Tiến sĩ	Viện Di truyền nông nghiệp
10	Đinh Xuân Tú	Tiến sĩ	Trung tâm Ươm tạo và hỗ trợ doanh nghiệp KH & CN
11	Lê Thanh Sơn	Kỹ sư	Phòng Nông nghiệp & PTNT huyện Nam Trà My
12	Hồ Thị Mười	Kỹ sư	Trung tâm Kỹ thuật nông nghiệp huyện Nam Trà My



II. Nội dung tự đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

1. Về sản phẩm khoa học:

1.1. Danh mục sản phẩm đã hoàn thành

STT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
I	Sản phẩm dạng I									
1	250 cây dầu dòng		X			X			X	
2	01 vườn giống gốc		X			X			X	

STT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
3	01 vườn nhân giống cây sâm Ngọc Linh		X			X			X	
4	Vườn bảo tồn ít nhất 100.000 cây sâm Ngọc Linh		X			X			X	
II	Sản phẩm dạng II									
1	Bộ tiêu chuẩn cây đầu dòng (Bao gồm đặc điểm tính trạng hình thái; thành phần, hàm lượng các hoạt chất được học)		X			X			X	
2	Bộ tiêu chuẩn cây giống xuất vườn cho cây nhân giống bằng hạt		X			X			X	
3	Quy trình nhân giống sâm Ngọc Linh từ hạt		X			X			X	
4	Quy trình chăm sóc cây đầu dòng		X			X			X	
III	Sản phẩm dạng III									
	Bài báo		X			X			X	



STT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
	Kết quả tham gia đào tạo sau đại học									
	Thạc sĩ		X			X			X	

1.2. Danh mục sản phẩm khoa học dự kiến ứng dụng, chuyển giao (nếu có)

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian dự kiến ứng dụng	Địa chỉ ứng dụng (tổ chức, doanh nghiệp)	Ghi chú

1.3. Danh mục sản phẩm khoa học đã được ứng dụng

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian ứng dụng	Địa chỉ ứng dụng (tổ chức, doanh nghiệp)	Ghi chú
01	Quy trình nhân giống sâm Ngọc Linh từ hạt	Năm 2022	- Hợp tác xã cộng đồng Ngọc Linh (thôn 2 xã Trà Linh, Nam Trà My); Trại sâm Tắc Ngo, thôn 2 xã Trà Linh; - 20 nhóm hộ trồng sâm trên địa bàn các xã Trà Nam, Trà Linh, Trà Cang, Trà Tập, huyện Nam Trà My.	- Quy mô sản xuất cây giống (50.000 cây/năm; cây giống đạt chất lượng, giảm tỷ lệ hao hụt từ 5-10%); - Quy mô sản xuất cây giống (50.000 – 100.000 cây/năm; cây giống đạt chất lượng, giảm tỷ lệ hao hụt từ 5-10%).
02	Quy trình chăm sóc cây đầu dòng	Năm 2022	- Hợp tác xã Nông dược Ngọc Linh (thôn 2 xã Trà Linh); - 05 nhóm hộ tại thôn 2 và thôn 3 xã Trà Linh.	- 300 cây giống, độ tuổi từ 5-10 năm tuổi, cho tỷ lệ ra hoa đậu quả cao; - 0,5 ha (gồm 1.000 cây sâm từ 5-14 năm tuổi), cho tỷ lệ ra hoa đậu quả cao.

2. Về những đóng góp mới của nhiệm vụ

Xây dựng được vườn giống cây đầu dòng với số lượng 250 cây được sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Quảng Nam công nhận, cùng với quy trình kỹ thuật chăm sóc, bảo tồn cây đầu dòng đề tài đã góp phần hoàn thiện về cơ sở khoa học và thực tiễn trong việc nhân giống, xây dựng vườn sâm gốc và trồng sâm trong điều kiện bán tự nhiên;

Xây dựng được vườn cây giống, quy mô nhân giống cao, cây giống đạt tiêu chuẩn chất lượng cao, nguồn hạt giống từ cây đầu dòng. Hiện nay nhu cầu cây giống

sâm Ngọc Linh rất lớn (Riêng tại huyện Nam Trà My, với diện tích quy hoạch trồng sâm Ngọc Linh hơn 15.000ha/7 xã, nhu cầu cây giống mỗi năm lên đến hàng triệu cây) ngoài nguồn rất ít từ tự nhiên, phần lớn phải được cung cấp từ những vườn giống đảm bảo chất lượng;

Nhiều cơ sở nhân giống tự phát rất mong muốn tiếp cận được quy trình kỹ thuật nhân giống, trồng, chăm sóc và bảo vệ cây sâm Ngọc Linh;

Các kết quả nghiên cứu của đề tài sẽ tạo tiền đề cho chọn và sản xuất các giống cho năng suất và hàm lượng các hoạt chất dược học cao, phục vụ trồng trọt theo cách truyền thống. Kết quả của đề tài cũng tạo tiền đề để xây dựng các mô hình sản xuất sâm Ngọc Linh bằng hạt và bằng cây nuôi cấy tế bào với hiệu quả kinh tế cao hơn.

3. Hiệu quả của nhiệm vụ:

3.1. Đối với lĩnh vực Khoa học và Công nghệ có liên quan

- Xây dựng tập đoàn cây sâm bản địa là nguồn vật liệu phụ vụ cho nghiên cứu, khai thác sử dụng;

- Cung cấp thêm nhiều thông tin, cơ sở dữ liệu cho công tác nghiên cứu, bảo tồn nguồn gen cây thuốc;

- Thông qua đánh giá đặc điểm hình thái, đặc điểm sinh hóa sẽ giới thiệu một số giống sâm có năng suất, chất lượng và tính chống chịu cao phục vụ nền sản xuất dược liệu và dược phẩm;

- Góp phần hoàn thiện về cơ sở khoa học và thực tiễn trong việc nhân giống, xây dựng vườn sâm gốc và trồng sâm trong điều kiện tự nhiên.

3.2. Đối với kinh tế - xã hội và môi trường

- Xây dựng, bảo tồn an toàn các tập đoàn cây trồng bản địa, định hướng chiến lược cho công tác bảo tồn khai thác và sử dụng có hiệu quả nguồn tài nguyên gen cây thuốc Quốc gia;

- Nhiệm vụ đưa ra quy trình kỹ thuật nhân giống, trồng, chăm sóc, bảo vệ sâm Ngọc Linh và xây dựng được vườn cây đầu dòng cung cấp nguồn giống ổn định, chất lượng; Góp phần bảo tồn, phát triển nguồn gen quý; Đưa cây sâm đến gần gũi hơn với người tiêu dùng; Góp phần cải thiện, nâng cao đời sống người dân vùng quy hoạch sâm.

III. Tự đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ

1. Về tiến độ thực hiện: (đánh dấu X vào ô tương ứng)

Nộp đúng hạn:

☒

Nộp chậm từ 30 ngày đến 06 tháng:

☐

Nộp chậm trên 06 tháng:

☐

2. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ

- Xuất sắc

☐

- Đạt

☒

- Không đạt

☐

Giải thích lý do:

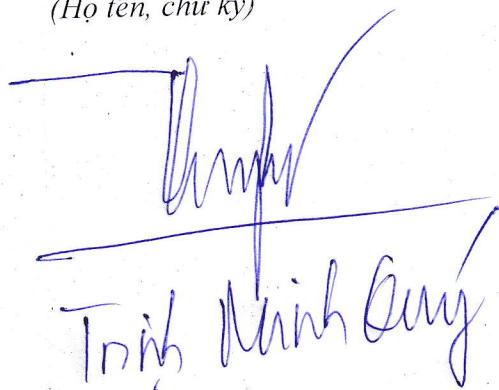
.....

.....

Cam đoan nội dung của Báo cáo là trung thực; Chủ nhiệm và các thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ không sử dụng kết quả nghiên cứu của người khác trái với quy định của pháp luật.

Chủ nhiệm nhiệm vụ

(Họ tên, chữ ký)


Trịnh Minh Quý

Thủ trưởng

Tổ chức chủ trì nhiệm vụ

(Họ tên, chữ ký, đóng dấu)




Lê Thị Thanh Hà